TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 173/2017/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 16 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 272/2017/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 8 năm 2017, giữa:

+ **Nguyên đơn**: Chị Dương Thị N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà X, tổ dân phố Y, phường K, thành phố B, tỉnh B.

+ Bị đơn: Anh Đào Mạnh C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số nhà X, tổ dân phố Y, phường K, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị N và anh Đào Mạnh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Dương Thị N nuôi con chung Đào Gia H, sinh ngày 05/11/201X. Anh Đào Mạnh C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Dương Thị N không yêu cầu.

Anh Đào Mạnh C có quyền thăm nom con, không ai được cản trở anh Cường thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Dương Thị N và anh Đào Mạnh C đều xác nhận không có và không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị Dương Thị N nhận chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai số AA/2014/0001874 ngày 02/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Xác nhận chị N đã thi hành xong án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị N số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS TP. B;
- VKS TP. B;
- UBND phường H, TP. B, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hải Hường